

HƯỚNG DẪN

**chăm điểm, đánh giá thực hiện tiêu chí thi đua Tổ chức triển khai
việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (*viết tắt là Kết luận số 01-KL/TW*) và Kế hoạch số 91-KH/TU, ngày 04/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW. Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của khối, cụm thi đua trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 1246/QĐ-UBND, ngày 21/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và thực tế triển khai việc chăm điểm, đánh giá thực hiện tiêu chí thi đua Tổ chức triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (*viết tắt là Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW*) từ năm 2018 đến nay, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ hướng dẫn thực hiện việc chăm điểm, đánh giá thực hiện Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW hằng năm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện chăm điểm, đánh giá Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW là một trong các tiêu chí trong chăm điểm thi đua hằng năm của các cơ quan, đơn vị là thành viên khối, cụm thi đua trên toàn tỉnh; là một trong những nội dung cụ thể gắn việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW với thực hiện nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua yêu nước tại các địa phương, đơn vị.

2. Kết quả chăm điểm tiêu chí thi đua là cơ sở đánh giá, phân loại, bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm; là một trong những cách làm cụ thể hóa việc “tự soi, tự sửa”, tự đánh giá, rút kinh nghiệm để kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh những lệch lạc, thiếu sót, nhằm đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành công việc tự giác, thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương và của mỗi cá nhân, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị.

3. Việc chăm điểm, đánh giá thực hiện Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW được tiến hành dân chủ, công khai, công bằng; đảm bảo nguyên tắc,

tiêu chuẩn, yêu cầu nội dung, quy trình chấm điểm, đánh giá.

II. ĐỐI TƯỢNG, THANG ĐIỂM, NGUYÊN TẮC CHẤM ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ

1. Đối tượng chấm điểm

Thực hiện việc chấm điểm, đánh giá thực hiện Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị (*gọi chung là các đơn vị thành viên*) tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập, kiện toàn hằng năm, thuộc các đơn vị như sau:

- Các đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

- Các đơn vị do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trực tiếp triển khai, theo dõi thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (các đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy¹).

2. Thang điểm và các mức đánh giá

- Điểm chuẩn tối đa: 30 điểm. Điểm mỗi tiêu chí bằng điểm tổng các tiểu mục trong tiêu chí. Điểm của các đơn vị thành viên tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh đạt được là tổng điểm của các tiêu chí.

- Các mức đánh giá:

+ Tốt: Từ 28 - 30 điểm (*mục có dấu *: 3.1; 3.2; 3.3 phải đạt điểm tối đa; các mục khác không có điểm 0*).

+ Khá: Từ 20 - dưới 28 điểm (*mục có dấu *: 3.1; 3.3 phải đạt điểm tối đa; các mục khác không có điểm 0*).

+ Trung bình: Từ 15 - dưới 20 điểm.

+ Yếu, kém: Dưới 15 điểm.

3. Nguyên tắc chấm điểm, đánh giá

- Thực hiện việc chấm điểm, đánh giá thực hiện Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW theo Bảng chấm điểm đánh giá thực hiện tiêu chí gửi kèm Hướng dẫn này (*theo phụ lục 01; trong đó: Biểu số 01: Dùng cho các huyện, thành phố; Biểu số 02: Dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị*).

- Điểm để xác định mức xếp loại các đơn vị thành viên trong các khối, cụm thi đua là tổng điểm do đơn vị trực tiếp chấm điểm xác định. Trong đó, đánh giá xếp loại dựa trên các căn cứ: (1) Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW hằng năm của các đơn vị thành viên tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh; (2) Qua công tác trực tiếp theo dõi, đánh giá hoạt động thường xuyên, định kỳ đối với các

¹ Bao gồm: các huyện, thành phố; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Cục Hải quan; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

đơn vị của các cơ quan trực tiếp chấm điểm (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh*); (3) Qua kết quả thẩm định của các cơ quan liên quan (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy*). Điểm tự chấm của các đơn vị thành viên trong các khối, cụm thi đua để đối chiếu, so sánh, tham khảo.

- Không thực hiện việc chấm điểm, đánh giá thực hiện Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW đối với các đơn vị thuộc đối tượng chấm điểm tại tiêu mục 1 nhưng không nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị cơ quan trực tiếp chấm điểm bảo đảm thời gian theo quy định.

4. Thời gian chấm điểm

Mốc thời gian được tính để chấm điểm kết quả thực hiện tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW: từ ngày 01/01 đến hết ngày 30/11 và ước tính đến hết ngày 31/12 hằng năm.

5. Quy trình chấm điểm, đánh giá

5.1. Tự chấm điểm

Các đơn vị thuộc đối tượng tại tiêu mục 1, mục II, thực hiện các nội dung sau:

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của năm thực hiện tiêu chí thi đua (*theo phụ lục 02: Đề cương báo cáo gửi kèm*).

- Tự chấm điểm thực hiện Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW hằng năm bảo đảm nghiêm túc, chính xác và khách quan (*theo phụ lục 01 gửi kèm; trong đó: Biểu số 01: Dùng cho các huyện, thành phố; Biểu số 02: Dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị*).

Các địa phương, đơn vị gửi các văn bản trên về đơn vị trực tiếp chấm điểm trước ngày **10/12 hằng năm** (*đối với các đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp gửi về Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; đối với các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*). Quá thời hạn trên, coi như không được xem xét chấm điểm thi đua về thực hiện Kết luận 01-KL/TW năm đó.

5.2. Cách thức chấm điểm

- Đề nghị Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh phối hợp chấm điểm các đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc đơn vị mình và gửi kết quả chấm điểm về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (*theo phụ lục 03: mẫu biểu tổng hợp kết quả gửi kèm*) chậm nhất **ngày 20/12 hằng năm**.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:

+ Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trực tiếp chấm điểm đối với các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

+ Tổng hợp, rà soát kết quả chấm điểm của Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh và của đơn vị mình; tổ chức cuộc họp thẩm định hoặc tiến hành xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, đơn vị có liên quan (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy*). Thời gian thực hiện: Hoàn thành xong trước ngày 30/12 hàng năm.

+ Tổng hợp, hoàn thiện kết quả chấm điểm gửi về Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh đảm bảo thời gian quy định.

6. Một số vấn đề lưu ý

- Mục 3.1, 3.3: Chỉ xét hạ 01 bậc mức xếp loại so với mức xếp loại dự kiến đạt được (*từ tốt xuống khá, từ khá xuống trung bình*) đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc vi phạm kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; hoặc có cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ... vi phạm kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; bao gồm cả các trường hợp đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm thuộc các đối tượng cụ thể như sau:

+ Đối với các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quản lý; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trực tiếp công tác tại cơ quan huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

+ Đối với các ngành: Cán bộ là cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc ngành; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trực tiếp công tác tại cơ quan cấp tỉnh.

- Không hạ mức xếp loại đối với các trường hợp đơn vị tự phát hiện và tiến hành xử lý kỷ luật theo quy định.

- Đối với các trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ thì sau khi có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền mới xét hạ mức chấm điểm tiêu chí thi đua.

- Kết quả xử lý kỷ luật chỉ được sử dụng một lần trong xem xét hạ mức chấm điểm xếp hạng thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW (*thực hiện trong 01 năm*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thành viên tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh

Thực hiện nghiêm túc các nội dung được quy định tại ý 5.1. Tự chấm điểm, tiêu mục 5, mục II và gửi kết quả về đơn vị trực tiếp chấm điểm đảm bảo thời gian quy định.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này.

- Trực tiếp chấm điểm Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW đối với các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy*) tổ chức thẩm định kết quả chấm điểm Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của các đơn vị trực tiếp chấm điểm (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh*) hằng năm.

- Tổng hợp, rà soát và hoàn thiện kết quả chấm điểm gửi về Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh đảm bảo thời gian quy định.

3. Trân trọng đề nghị các đơn vị phối hợp

- Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh phối hợp chấm điểm các đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc đơn vị mình và gửi kết quả chấm điểm về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp thẩm định kết quả chấm điểm Tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của các đơn vị trực tiếp chấm điểm (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh*).

- Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ cung cấp các thông tin liên quan đến khối cụm, thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập (*kiện toàn*) hằng năm trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là hướng dẫn chấm điểm, đánh giá thực hiện tiêu chí thi đua Tổ chức triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề mới, phát sinh, các đơn vị trực tiếp liên hệ về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (*phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, điện thoại: 02063.858.004 hoặc 0206.3853.971*) để tiếp tục tổng hợp, nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Vụ Lý luận chính trị, Ban TGTW (b/c),
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đơn vị tham gia khối, cụm thi đua tại tỉnh,
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ),
- Ban Tuyên giáo, Tuyên huấn các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng CM, BTGTU,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN



Bế Thanh Tịnh

Phụ lục 1a: (Biểu số 01: Dùng cho các huyện, thành phố)

BẢNG CHẤM ĐIỂM

đánh giá thực hiện tiêu chí thi đua Tổ chức triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh

(Kèm theo Hướng dẫn số 51-HD/BTGTU, ngày 29/11/2022

của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng)

Thang điểm: 30 điểm

STT	Nội dung chấm điểm (kết quả thực hiện trong năm)	Điểm tối đa	Kết quả tự chấm			Điểm do cơ quan theo dõi công tác triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW chấm
			Điểm tự chấm	Điểm trừ	Giải trình kết quả tự chấm (nêu tóm tắt một số kết quả minh chứng điểm tự chấm; trong đó giải trình rõ lý do của điểm trừ)	
1	Kết quả tổ chức học tập nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	6				
1.1	Tổ chức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân dân học tập, quán triệt chuyên đề toàn khóa – chuyên đề năm. Có trên 90% công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, người lao động, đoàn viên, hội viên; 80% nhân dân tổ xóm được tham gia học tập.	2				
1.2	Xây dựng kế hoạch học tập chuyên đề toàn khoá – chuyên đề năm; việc xây dựng, đưa vào tiêu chí thi đua của cơ	2				

	quan, đơn vị...đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường xuyên, sinh hoạt chuyên đề của các chi, đảng bộ; việc xây dựng, đưa vào tiêu chí thi đua của địa phương, cơ quan, đơn vị...				
1.3	Đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt thường xuyên, sinh hoạt định kỳ của các cơ quan, đơn vị. Trong năm, tổ chức được ít nhất 02 lần sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; có ít nhất 70% trở lên tổ chức đảng trực thuộc, tổ, xóm tổ chức sinh hoạt chuyên đề về học tập và làm theo Bác.	2			
2	Kết quả thực hiện kết hợp chặt chẽ giữa học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	3			
2.1	Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các nghị quyết Trung ương về xây dựng Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. và là một nhiệm vụ quan trọng trong	1			

	công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị.				
2.2	Xác định và giải quyết hiệu quả các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị. Các đơn vị chấm một trong 3 mức sau:	2			
	- <i>Đã xác định và giải quyết hiệu quả các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị (2 điểm).</i>				
	- <i>Đã xác định các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị, nhưng giải quyết chưa hiệu quả (1 điểm).</i>				
	- <i>Không chủ động xác định và giải quyết hiệu quả các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị (0 điểm).</i>				
3	Thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	7			
3.1*	100% công chức, viên chức, đảng viên; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang; đoàn viên, hội viên (thuộc đối tượng theo quy định) xây dựng kế hoạch thực hiện; các bản cam kết, chương trình hành động, bản đăng ký thực hiện trách nhiệm nêu gương và công khai trước tập thể đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân. Trong năm, cơ quan, đơn vị không có cá nhân có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức,	1			

	lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.				
	Chuyển biến trong thực hiện nhiệm vụ đột phá, giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc, hạn chế, yếu kém, tạo chuyển biến rõ nét, mang lại hiệu quả tích cực; tiến hành công khai kết quả giải quyết trước cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân (<i>kết quả cụ thể trong giải quyết những hạn chế, yếu kém của địa phương, đơn vị</i>). Các đơn vị chấm theo 1 trong 3 mức sau:	2			
3.2*	- Không để xảy ra vấn đề bức xúc, nổi cộm trong địa phương liên quan đến trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, chiến sĩ hoặc có nhưng đã chủ động giải quyết kịp thời, hiệu quả (2đ)				
	- Đã xác định được vấn đề bức xúc, nổi cộm liên quan đến thẩm quyền trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân; đã và đang từng bước giải quyết kịp thời (1đ)				
	- Chưa chủ động xác định và giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm thuộc thẩm quyền; còn để tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài, chậm được giải quyết hoặc nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương trong diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu gợi ý kiểm điểm sâu trách nhiệm tập thể và cá nhân vào cuối năm (0đ)				

	Chuyển biến về đổi mới phong cách, tác phong công tác, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	4			
3.3*	- Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương theo các quy định của Trung ương: Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 và Quy định số 2150-QĐ/TU ngày 3/5/2019 của Tỉnh ủy (1đ).				
	- Đơn vị không để xảy ra mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng, lãng phí (1đ).				
	- Không có tổ chức đảng trực thuộc vi phạm kỷ luật (1 điểm). Mỗi một đơn vị trực thuộc vi phạm (nếu có): trừ 1 điểm (trừ tối đa 5 điểm).				
	- Đơn vị không có cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ vi phạm kỷ luật (1đ). Mỗi một cá nhân vi phạm (nếu có): trừ 0,5 điểm (trừ tối đa 5 điểm).				
4	Đổi mới công tác tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	5			
4.1	Xây dựng kế hoạch và đẩy mạnh công	1			

	tác thông tin, tuyên truyền về nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động (<i>thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể thao...</i>)				
4.2	Đăng ký, duy trì hiệu quả từ 1-2 mô hình mới, cách làm hay sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW (1đ); nhân rộng mô hình, thực hiện hiệu quả tại cơ quan, đơn vị (1đ).	2			
4.3	Trong năm tiến hành khen thưởng, biểu dương các gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Tổ chức được hội nghị biểu dương, khen thưởng (<i>hội nghị riêng hoặc lồng ghép với các hoạt động khác của đơn vị</i>) (1đ); Có số lượng tập thể (<i>đơn vị trực thuộc</i>) và cá nhân (<i>công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ, người lao động, đoàn viên, hội viên; nhân dân tổ, xóm của đơn vị</i>) được khen thưởng học tập và làm theo Bác trong năm (1đ).	2			
5	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy, học tập, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí	4			

	Minh				
5.1	Chỉ đạo, thực hiện giảng dạy theo chương trình, giáo trình về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc dân và Trung tâm chính trị cấp huyện. Thực hiện chương trình hoặc có nội dung tích hợp về học và làm theo Bác trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các giờ học, các môn học khoa học xã hội, các hoạt động ngoại khóa; các chương trình đào tạo, bồi dưỡng.....	2			
5.2	Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, nhất là đoàn thanh niên, công đoàn có các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Có lồng ghép nội dung về học tập và làm theo Bác (tuyên truyền, biểu dương gương người tốt, việc tốt...) trong các hoạt động của đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể khác (nếu có).	2			
6	Công tác kiểm tra, giám sát việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	5			
6.1	Cấp uỷ đưa nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW vào chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra, ban tuyên giáo cùng cấp.	1			

6.2	Cấp uỷ, tổ chức đảng tiến hành kiểm tra, giám sát (có kết luận cụ thể) việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2			
6.3	Triển khai đầy đủ các nội dung thực hiện Kết luận số 01-KL/TW (<i>Văn bản triển khai; báo cáo; kết quả tự chấm điểm năm...</i>) theo yêu cầu, quy định. Mỗi nội dung không triển khai (<i>không ban hành văn bản thực hiện</i>): trừ 1 điểm; mỗi báo cáo nộp chậm: trừ 0,5đ	2			
Cộng		30			

ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI:

Điểm chuẩn tối đa: 30 điểm

- Tốt: Từ 28 - 30 điểm (*mục có dấu *: 3.1; 3.2; 3.3 phải đạt điểm tối đa; các mục khác không có điểm 0*).
- Khá: Từ 20 - dưới 28 điểm (*mục có dấu *: 3.1; 3.3 phải đạt điểm tối đa; các mục khác không có điểm 0*).
- Trung bình: Từ 15 - dưới 20 điểm.
- Yếu, kém: Dưới 15 điểm.

Phụ lục 1b: (Biểu số 02: Dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị)

BẢNG CHẤM ĐIỂM

đánh giá thực hiện tiêu chí thi đua Tổ chức triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh

(Kèm theo Hướng dẫn số 51-HD/BTGTU, ngày 29/11/2022
của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng)

Thang điểm: 30 điểm

STT	Nội dung chấm điểm (kết quả thực hiện trong năm)	Điểm tối đa	Kết quả tự chấm			Điểm do cơ quan theo dõi công tác triển khai thực hiện Kết luận số 01-kL/TW chấm
			Điểm tự chấm	Điểm trừ	Giải trình kết quả tự chấm (nêu tóm tắt một số kết quả minh chứng cho điểm tự chấm; trong đó giải trình rõ lý do của điểm trừ)	
1	Kết quả tổ chức học tập nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	6				
1.1	Tổ chức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân dân học tập, quán triệt chuyên đề toàn khóa – chuyên đề năm. Có trên 90% công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, người lao động, đoàn viên, hội viên được tham gia học tập.	2				
1.2	Xây dựng kế hoạch học tập chuyên đề toàn khóa – chuyên đề năm; việc xây dựng, đưa vào tiêu chí thi đua của cơ quan, đơn vị...	2				

1.3	Đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt thường xuyên, sinh hoạt định kỳ của các cơ quan, đơn vị. Trong năm, cơ quan, đơn vị tổ chức được ít nhất 02 lần sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; có ít nhất 70% tổ chức đảng trực thuộc trở lên tổ chức sinh hoạt chuyên đề về học tập và làm theo Bác.	2				
2	Kết quả thực hiện kết hợp chặt chẽ giữa học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	4				
2.1	Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các nghị quyết Trung ương về xây dựng Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. và là một nhệm vụ quan trọng trong công tác năm của cơ quan, đơn vị.	2				
2.2	Xác định và giải quyết hiệu quả các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị. Các đơn vị chấm một trong 3 mức sau:	2				

	- Đã xác định và giải quyết hiệu quả các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị (2 điểm).				
	- Đã xác định các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị, nhưng giải quyết chưa hiệu quả (1 điểm).				
	- Không chủ động xác định và giải quyết hiệu quả các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm tại đơn vị (0 điểm).				
3	Thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	7			
3.1*	100% công chức, viên chức, đảng viên; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang; đoàn viên, hội viên (thuộc đối tượng theo quy định) xây dựng kế hoạch thực hiện; các bản cam kết, chương trình hành động, bản đăng ký thực hiện trách nhiệm nêu gương và công khai trước tập thể đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân. Trong năm, cơ quan, đơn vị không có cá nhân có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.	1			
3.2*	Chuyển biến trong thực hiện nhiệm vụ đột phá, giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc, hạn chế, yếu kém, tạo chuyển biến rõ nét, mang lại hiệu quả	2			

	<p>tích cực; tiến hành công khai kết quả giải quyết trước cán bộ, đảng viên, chiến sĩ (<i>kết quả cụ thể trong giải quyết những hạn chế, yếu kém của địa phương, đơn vị</i>). Các đơn vị chấm theo 1 trong 3 mức sau:</p>				
	<p>- Không để xảy ra vấn đề bức xúc, nổi cộm trong địa phương liên quan đến trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, chiến sĩ hoặc có nhưng đã chủ động giải quyết kịp thời, hiệu quả (2đ)</p>				
	<p>- Đã xác định được vấn đề bức xúc, nổi cộm liên quan đến thẩm quyền trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân; đã và đang từng bước giải quyết kịp thời (1đ)</p>				
	<p>- Chưa chủ động xác định và giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm thuộc thẩm quyền; còn để tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài, chậm được giải quyết hoặc nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương trong diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu gợi ý kiểm điểm sâu trách nhiệm tập thể và cá nhân vào cuối năm (0đ)</p>				
3.3*	<p>Chuyển biến về đổi mới phong cách, tác phong công tác, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</p>	4			

	- Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương theo các quy định của Trung ương: Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 và Quy định số 2150-QĐ/TU ngày 3/5/2019 của Tỉnh ủy (1đ).				
	- Đơn vị không để xảy ra mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng, lãng phí (1đ).				
	- Không có tổ chức đảng trực thuộc vi phạm kỷ luật (1 điểm). Mỗi một đơn vị trực thuộc vi phạm (nếu có): trừ 1 điểm (trừ tối đa 5 điểm).				
	- Đơn vị không có cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ vi phạm kỷ luật (1đ). Mỗi một cá nhân vi phạm (nếu có): trừ 0,5 điểm (trừ tối đa 5 điểm).				
4	Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	8			
4.1	Xây dựng kế hoạch và đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động (thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các phương tiện thông tin đại	2			

	<i>chúng, hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể thao...)</i>				
4.2	Đăng ký, duy trì hiệu quả từ 1-2 mô hình mới, cách làm hay sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW (1đ); nhân rộng mô hình, thực hiện hiệu quả tại cơ quan, đơn vị (1đ).	2			
4.3	Trong năm tiến hành khen thưởng, biểu dương các gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Tổ chức được hội nghị biểu dương, khen thưởng (<i>hội nghị riêng hoặc lồng ghép với các hoạt động khác của đơn vị</i>) (1đ); Có số lượng tập thể (<i>đơn vị trực thuộc</i>) và cá nhân (<i>công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ, người lao động, đoàn viên, hội viên; nhân dân tổ xóm của đơn vị</i>) được khen thưởng học tập và làm theo Bác trong năm (1đ).	2			
4.4	Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, nhất là đoàn thanh niên, công đoàn có các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Có lồng ghép nội dung về học tập và làm theo Bác (tuyên truyền, biểu dương gương người tốt, việc tốt...) trong các hoạt động của đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể khác (<i>nếu có</i>).	2			

5	Công tác kiểm tra, giám sát việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	5			
5.1	Cấp uỷ đưa nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW vào chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra, ban tuyên giáo cùng cấp.	1			
5.2	Cấp uỷ, tổ chức đảng tiến hành kiểm tra, giám sát (có kết luận cụ thể) việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	2			
5.3	Triển khai đầy đủ các nội dung thực hiện Kết luận số 01-KL/TW (<i>Văn bản triển khai; báo cáo; kết quả tự chấm điểm năm...</i>) theo yêu cầu, quy định. Mỗi nội dung không triển khai (<i>không ban hành văn bản thực hiện</i>): trừ 1 điểm; mỗi báo cáo nộp chậm: trừ 0,5đ	2			
	Cộng	30			

ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI:

Điểm chuẩn tối đa: 30 điểm

- Tốt: Từ 28 - 30 điểm (*mục có dấu *: 3.1; 3.2; 3.3 phải đạt điểm tối đa; các mục khác không có điểm 0*).
- Khá: Từ 20 - dưới 28 điểm (*mục có dấu *: 3.1; 3.3 phải đạt điểm tối đa; các mục khác không có điểm 0*).
- Trung bình: Từ 15 - dưới 20 điểm.
- Yếu, kém: Dưới 15 điểm.

Phụ lục 02:

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm...

(kèm theo Hướng dẫn số 51-HD/BTGTU ngày 29/11/2022

của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ)

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Nêu khái quát đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị: Tổng số đảng viên; tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên; kết quả đánh giá phân loại đảng viên, xếp loại công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên (*năm trước liền kề*)...

- Những thuận lợi, khó khăn trong việc tổ chức, triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Việc triển khai, thực hiện các văn bản của cấp trên... Kết quả ban hành các văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Ghi rõ văn bản đã ban hành (nếu có)...

2- Kết quả cụ thể: (*đánh giá kèm số liệu cụ thể và tổng hợp số liệu vào các biểu 1, 2, 3, 4, 5 gửi kèm*).

2.1- Kết quả tổ chức học tập nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Việc tổ chức học tập, quán triệt các chuyên đề toàn khoá - chuyên đề năm ...; nội dung Kết luận số 01-KL/TW; nội dung chuyên đề toàn khoá - chuyên đề năm 2021 và Kế hoạch số 91-KH/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm....

- Việc biên soạn, phát hành tài liệu và tổ chức học tập, quán triệt chuyên đề riêng của ngành, của địa phương, cơ quan, đơn vị (nếu có)?

- Xây dựng kế hoạch học tập chuyên đề toàn khoá - chuyên đề năm ... gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường xuyên, sinh hoạt chuyên đề của các chi, đảng bộ (*thống kê làm rõ: tổng số chi, đảng bộ hoặc đơn vị trực thuộc đã tổ chức đủ 02 lần sinh hoạt chuyên đề về chủ đề học tập và làm theo Bác trong năm/tổng số chi, đảng bộ, đơn vị trực thuộc của đơn vị, tỷ lệ %?; tổng số buổi/số lượt người tham dự có nội dung sinh hoạt chuyên đề*

học và làm theo Bác); hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên đề (*lồng ghép hay tổ chức riêng; trực tiếp hay trực tuyến; các hình thức khác nếu có...*).

- Việc xây dựng, đưa vào tiêu chí thi đua của địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả tổ chức, thực hiện chấm điểm đánh giá thực hiện tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận 01-KL/TW tại địa phương, đơn vị (nếu có).

2.2- Kết quả thực hiện kết hợp giữa học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

- Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các nghị quyết Trung ương về xây dựng Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị theo Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; giải quyết hiệu quả các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm, vấn đề bức xúc tại đơn vị (nếu có); gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành, đoàn thể, địa phương, cơ quan, đơn vị; gắn với trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và thực thi đạo đức công vụ ở từng cơ quan, đơn vị (*tổng số đơn vị; tổng số cá nhân xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh?*)

- Kết quả xây dựng, nhân rộng xây dựng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (*Tổng số mô hình; điển hình đã đăng ký thực hiện?*)

2.3- Thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Kết quả chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên trong đơn vị xác định nội dung thực hiện trách nhiệm nêu gương trong kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh toàn khoá – năm... Kết quả việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện thông qua các bản cam kết, chương trình hành động, bản đăng ký thực hiện trách nhiệm nêu gương và công khai trước tập thể đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân; Chương trình hành động của cá nhân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (*cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã*) và các đồng chí thuộc diện dự kiến xem xét, lựa chọn để quyết định luân chuyển, bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử.

2.4- Đổi mới công tác tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Kết quả tuyên truyền kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW; về gương “người tốt, việc tốt”, tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác; sự gương mẫu của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị để lan tỏa ý nghĩa, giá trị cao đẹp của việc học tập và làm theo Bác, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Phê bình, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, thiếu gương mẫu, nói không đi đôi với làm, bệnh hình thức; đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị.

- Công tác chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng địa phương, Cổng thông tin điện tử tỉnh, các trang thông tin điện tử, tạp chí, tập san, bản tin... tăng thời lượng và chất lượng các chuyên trang, chuyên mục; tuyên truyền trên không gian mạng về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kết quả học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu;... (Tổng số tin, bài, ảnh (báo in), số tin, bài, ảnh... tuyên truyền về địa phương, đơn vị).

- Tuyên truyền triển khai, thực hiện Quy chế số 03-QC/BTGTU, ngày 22/6/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ về Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025 gắn với thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI; Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 07/10/2014 của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 và Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Riêng đối với các cơ quan báo chí, báo cáo cần nêu rõ: Tổng số tin, bài, ảnh (báo in), số tin, bài, ảnh và số lượt truy cập (báo điện tử); tổng số giờ phát sóng, chương trình truyền hình trực tiếp. Việc tiếp sóng (báo hình, báo nói) Trung ương về chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

2.5- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, giảng dạy, học tập, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Công tác chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động quán triệt, vận dụng, bổ sung và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc dân gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm “học thật, thi thật, nhân tài thật”.

Kết quả chỉ đạo thực hiện bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” và chương trình, giáo trình Lý luận chính trị nhằm đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ.

2.6- Kết quả kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, gắn với thực hiện các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương

Đưa nội dung thực hiện Kết luận số 01-KL/TW vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện các nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng; phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định nêu gương; kết quả xử lý các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm (nếu có).

2.7- Tổ chức sơ kết thực hiện Kết luận số 01-KL/TW

Kết quả tổ chức sơ kết (... năm) thực hiện Kết luận số 01-KL/TW; khen thưởng, biểu dương, động viên những mô hình hay, các điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu...

3- Đánh giá chung

3.1- Ưu điểm

3.2- Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

* Hạn chế, tồn tại

* Nguyên nhân

Lưu ý: Đánh giá kết quả cụ thể, thể hiện rõ sự chuyển biến từ trong tư tưởng, nhận thức đến hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên của đơn vị trong học tập và làm theo Bác.

III- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM (năm tiếp theo)

1- Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

2- Giải pháp thực hiện

III- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

Lưu ý:

- Các huyện, thành uỷ: Báo cáo, đánh giá đầy đủ các nội dung theo đề cương.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình để lựa chọn nội dung báo cáo, đánh giá cho phù hợp, không nhất thiết phải báo cáo toàn bộ theo đề cương nhưng phải đảm bảo tính thống nhất, rõ ràng, cụ thể giữa các nội dung được đánh giá trong báo cáo và kết quả tự chấm điểm các tiêu chí thi đua thực hiện Kết luận số 01-KL/TW hàng năm... của đơn vị (để làm cơ sở cho việc chấm điểm; tổng hợp kết quả gửi về Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh theo quy định).

CÁC BIỂU THỐNG KÊ KÈM THEO BÁO CÁO

Biểu 1: Tổng hợp những văn bản đã ban hành trong chỉ đạo, tổ chức triển khai Kết luận số 01-KL/TW tại địa phương, cơ quan, đơn vị năm...

TT	Tên văn bản, thời gian ban hành	Trích yếu văn bản	Cấp độ (cơ quan) ban hành

Biểu 2: Kết quả triển khai, học tập chuyên đề toàn khóa – chuyên đề năm... về “....” (tên chuyên đề năm)

TS chi, đảng bộ	TS CBDV đoàn viên, hội viên; cán bộ, chiến sĩ LLVT và quần chúng nhân dân	Kết quả triển khai, học tập chuyên đề toàn khóa – chuyên đề năm ...													
		Trong đó			Kết quả xây dựng kế hoạch thực hiện của cá nhân										
									TS chi, đảng bộ đã triển khai		TS hội nghị (cuộc) /TS người nghe		Trong đó		
		TS cán bộ, lãnh đạo chủ chốt		TS CB,CC, VC, NLĐ; cán cán bộ, chiến sĩ LLVT thuộc các cơ quan, đơn vị		TS đảng viên và nhân dân tổ, xóm (trừ CBCC đương nhiệm)		Tổng số CB, CC, VC, NLĐ; cán bộ, chiến sĩ LLVT		TS đảng viên và nhân dân tổ, xóm (trừ CBCC đương nhiệm)		TS cán bộ, lãnh đạo chủ chốt		Tổng số CBDV, CCVCNLĐ; đoàn viên, hội viên; cán bộ, chiến sĩ LLVT	
SL	%	Số HN	TS lượt người dự	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		

* **Ghi chú** (thực hiện biểu 2):

Một số từ viết tắt: CBCCVCNLĐ: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; CBDV: cán bộ, đảng viên; LLVT: lực lượng vũ trang; TS: Tổng số; SL: Số lượng; HN: Hội nghị

Biểu 3: Các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong năm...

Stt	Tên mô hình, chương trình, phong trào	Họ tên, chức vụ người chủ trì thực hiện (hoặc người đề xuất)	Cách làm	Kết quả (tác động đến tư tưởng, việc làm, hành động... của các tập thể, cá nhân; các điển hình tiêu biểu làm theo Bác...)

Biểu 4: Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, vấn đề bức xúc, nổi cộm thuộc trách nhiệm giải quyết của địa phương, cơ quan, đơn vị

Stt	Nhiệm vụ hoặc vấn đề được xác định	Họ tên, chức vụ người chủ trì thực hiện, giải quyết	Kết quả	
			Đã hoàn thành (nêu rõ kết quả)	Chưa hoàn thành (nguyên nhân)

Biểu 5: Kết quả xác định, thực hiện nội dung đột phá năm... (nếu có)

Stt	Nội dung thực hiện	Kết quả (Mức độ chuyển biến rõ nét về tư tưởng, việc làm, tinh thần trách nhiệm, đẩy lùi tư tưởng trông chờ ỷ lại; kết quả cụ thể của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị...)

Phụ lục 03: Dành cho Đảng uỷ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh

TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

Tiêu chí thi đua Tổ chức triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh năm 2021

(kèm theo Hướng dẫn số 51-HD/BTGTU ngày 29/11/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ)

TT	Tên khối, cụm và thành viên trong khối, cụm	Kết quả đơn vị tự chấm			Kết quả do Đảng uỷ Khối CQ&DN tỉnh chấm		Ghi chú <i>(tổng hợp chung nội dung giải trình lý do của điểm trừ)</i>
		Điểm/ Xếp loại	Điểm trừ	Giải trình lý do của điểm trừ	Điểm/ Xếp loại	Điểm trừ	
01							
02							
03							
....							